CÔNG TY CỔ PHẦN
DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Số: 02/2026 /NQ-VTTC-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 12 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT
Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026

Đơn vị: CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI -VINACOMIN

Trụ sở: Tầng 8, toà nhà Việt Á, phố Duy tân, phường Cầu Giấy, Hà Nội

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: Mã số doanh nghiệp 0100101298 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004, thay đổi gần nhất lần thứ 24 ngày 04/08/2025,

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động hiện hành của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại – VINACOMIN được Đại hội đồng cổ đông Đại hội đồng cổ đông thông qua gần nhất ngày 21/4/2025;

Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2026 của Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại –VINACOMIN tổ chức tại trụ sở Công ty: số 9 phố Duy Tân - phường Cầu Giấy – TP.Hà Nội,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.

Thông qua toàn văn Phương án phát hành cổ phiếu kèm theo Tờ trình số 45/TTr-VTTC-HĐQT ngày 19/11/2026 của Hội đồng quản trị Công ty. Phương án đã được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua là bộ phận không tách rời của Nghị quyết này. Các nội dung chủ yếu gồm:

1. Mục đích. Tăng quy mô vốn điều lệ, cơ cấu lại nguồn vốn chủ sở hữu và củng cố nền tảng tài chính phục vụ hoạt động kinh doanh. Việc tăng vốn đồng thời tạo cơ sở khắc phục điều kiện về vốn điều lệ của công ty đại chúng và đề nghị xem xét đưa cổ phiếu DLT ra khỏi diện cảnh báo theo quy định.

2. Cổ phiếu phát hành:

- Cổ phiếu Công ty cổ phần Du lịch và Thương mại - Vinacomin,
- Mã chứng khoán DLT;

- Loại cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.

- Tổng số cổ phiếu đã phát hành và số cổ phiếu đang lưu hành: 2.500.056 cổ phiếu.

3. Hình thức và quy mô phát hành:

- Phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền, không thu tiền.

- Số lượng phát hành tối đa 2.934.815 cổ phiếu, tổng giá trị theo mệnh giá tối đa 29.348.150.000 đồng.

4. Đối tượng phát hành:

- Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách người sở hữu chứng khoán do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) lập tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu.

- Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền.

5. Tỷ lệ phát hành và thực hiện quyền:

- Tỷ lệ phát hành 117,39%, tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền 10:11,739. Cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được tính nhận 11,739 cổ phiếu mới trước khi làm tròn.

- Quyền nhận cổ phiếu không được chuyển nhượng.

6. Làm tròn và xử lý phần lẻ, số cổ phiếu không phân phối hết:

- Số cổ phiếu mỗi cổ đông thực nhận bằng số cổ phiếu được hưởng quyền tại ngày đăng ký cuối cùng nhân (x) với 117,39% và làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Ví dụ, cổ đông sở hữu 25 cổ phiếu được tính nhận 29,3475 cổ phiếu mới, thực nhận 29 cổ phiếu.

- Hủy bỏ phần lẻ thập phân phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu chênh lệch giữa mức tối đa 2.934.815 cổ phiếu và số thực tế phân phối. Số cổ phiếu này không được phát hành, phân phối lại hoặc thanh toán bằng tiền. Giá trị mệnh giá tương ứng với số cổ phiếu không phát hành tiếp tục được theo dõi tại Quỹ đầu tư phát triển.

7. Nguồn vốn thực hiện:

- Quỹ đầu tư phát triển thuộc vốn chủ sở hữu của Công ty theo Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán. Số dư Quỹ tại ngày 31/12/2025 là 29.349.968.127 đồng, giá trị sử dụng tối đa 29.348.150.000 đồng.

- Giá trị chuyển từ Quỹ sang vốn điều lệ bằng tổng mệnh giá số cổ phiếu thực tế phát hành. Phần Quỹ chưa sử dụng tiếp tục được theo dõi tại Quỹ đầu tư phát triển.

8. Quyền và hạn chế chuyển nhượng:

- Cổ phiếu phát hành thêm có quyền và nghĩa vụ như cổ phiếu phổ thông hiện hữu theo pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Cổ phiếu phát hành thêm không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

9. Tỷ lệ sở hữu nước ngoài: Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua phương án bảo đảm đợt phát hành tuân thủ quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty.

10. Thời gian thực hiện:

- Dự kiến quý IV năm 2026 - quý I năm 2027, sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) có văn bản thông báo nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành.

- HĐQT quyết định thời điểm cụ thể và ngày đăng ký cuối cùng theo quy định.

Điều 2. Thông qua việc tăng vốn điều lệ và đăng ký thay đổi vốn điều lệ

Vốn điều lệ hiện tại là 25.000.560.000 đồng. Vốn điều lệ tăng thêm bằng tổng mệnh giá số cổ phiếu thực tế phát hành, tối đa 29.348.150.000 đồng. Vốn điều lệ sau phát hành tối đa là 54.348.710.000 đồng, tương ứng tối đa 5.434.871 cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần. HĐQT căn cứ kết quả thực tế để xác định vốn điều lệ mới và thực hiện đăng ký thay đổi vốn điều lệ theo quy định.

Điều 3. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty

- Thông qua việc sửa đổi nội dung về vốn điều lệ, tổng số cổ phần phổ thông, số cổ phần đã bán và các số liệu tương ứng trong Điều lệ Công ty theo kết quả phát hành thực tế.

- Giao HĐQT cập nhật và ban hành Điều lệ theo nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 4. Thông qua việc đăng ký chứng khoán và đăng ký giao dịch bổ sung

- Thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại VSDC và đăng ký giao dịch bổ sung trên hệ thống UPCoM tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) đối với toàn bộ số cổ phiếu thực tế phát hành.

- Giao HĐQT thực hiện các thủ tục và đưa số cổ phiếu này vào giao dịch theo quy định.

Điều 5. Giao và ủy quyền cho Hội đồng quản trị tổ chức thực hiện

1. Rà soát điều kiện phát hành và đối chiếu nguồn Quỹ đầu tư phát triển theo Điều 62 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung. Chỉ triển khai khi Công ty có đủ nguồn và đáp ứng các điều kiện theo quy định. Thông qua phương án bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài, ban hành nghị quyết triển khai và thông qua tài liệu báo cáo phát hành gửi UBCKNN theo Điều 63 Nghị định này.

2. Quyết định lịch triển khai, thời điểm phát hành và ngày đăng ký cuối cùng. Sau khi UBCKNN thông báo đã nhận đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành, thực hiện công bố Bản thông báo phát hành, phối hợp với VSDC và HNX thực hiện quyền, tổ chức phân phối cổ phiếu theo Phương án và bảo đảm các thời hạn theo Điều 69 Nghị định nêu trên.

3. Xác định số cổ phiếu thực tế phát hành, số cổ phiếu không phân phối và giá trị Quỹ chuyển sang vốn điều lệ. Thông qua báo cáo kết quả, gửi UBCKNN và công bố thông tin theo quy định. Căn cứ kết quả thực tế, thực hiện Điều 2 và Điều 3. Thực hiện Điều 4 theo trình tự áp dụng, trên cơ sở văn bản của UBCKNN về việc nhận báo cáo kết quả đợt phát hành.

4. Sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hồ sơ theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền trong phạm vi Phương án được ĐHĐCĐ thông qua. Việc hoàn thiện hồ sơ không làm thay đổi nguồn vốn, tỷ lệ phát hành, quy mô tối đa, đối tượng, nguyên tắc phân phối và phương án xử lý phần lẻ, số cổ phiếu không phân phối hết.

5. Phân công hoặc ủy quyền thực hiện công việc cụ thể phù hợp với pháp luật và Điều lệ Công ty. HĐQT chịu trách nhiệm trước ĐHĐCĐ và pháp luật về việc triển khai Phương án. Giám đốc và các bộ phận liên quan thực hiện nhiệm vụ theo phân công của HĐQT. Ban Kiểm soát giám sát theo chức năng, thẩm quyền.

Điều 6. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua. Kết quả biểu quyết được ghi tại Biên bản họp ngày 15/12/2026. Công ty thực hiện công bố thông tin và thông báo Nghị quyết đến cổ đông theo quy định.

HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc, cổ đông và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:
- Cổ đông Công ty;
- HĐQT, Ban Kiểm soát, Giám đốc;
- Lưu: P.TCHC, Thư ký HĐQT.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

(chữ ký)

Phạm Đăng Phú